TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29-10-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Tảo
2. Bà Nguyễn Thị Hi

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà****:* Bà Phạm Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 154/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu H - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Tiến Quán, xã P, huyện K, Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Nha Cầu, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt chị H, anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ vào ngày năm 2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống anh Đ thường xuyên ăn chơi, nợ nần. Chị và gia đình đã phải trả nợ nhiều lần cho anh Đ. Anh Đ hứa sẽ thay đổi nhưng không thay đổi làm cho cuộc sống vợ chồng căng thẳng, mệt mỏi. Chị cảm thấy không còn niềm tin với anh Đ nữa nên vợ chồng đã chính thức ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 5/2019 đến nay. Nay chị

xác định không còn tình cảm với anh Đ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 03/11/2018. Hiện nay cháu M còn nhỏ nên chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai đề ngày 13/9/2019 và trong quá trình làm việc với Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Anh kết hôn với chị H vào ngày 20/01/2018 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Nghĩa. Sau khi kết hôn chị H vẫn làm việc ở quê Hưng Yên thỉnh thoảng mới về nH chồng. Vợ chồng ít gặp nhau. Mâu thuẫn xuất phát từ kinh tế, anh đi làm không đủ chi tiêu trong gia đình. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh và chị H đã ly thân từ tháng 5/2019 đến nay. Anh và gia đình đã đến xin chị H về nhiều lần nhưng chị H không về. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh không đồng ý vì muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 03/11/2018. Anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà những người tiến Hnh tố tụng và các đương sự đã chấp Hnh đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 1uật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hộ i đồng xét xử:

Chấp nhậ n đơn khởi kiệ n của chị Đỗ Thị Thu H, xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 03/11/2018 cho chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị H, anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

Về án phí sơ thẩm ly hôn chị Đỗ Thị Thu H phải nộp theo quy định của pháp luậ t.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền của Toà án: Đây là vụ án tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" do nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H thực hiện quyền khởi kiện. Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ có nơi cư trú tại thôn Nha Cầu, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ được xác lập vào ngày 20/01/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ ham chơi, không chịu làm ăn, nợ nần dẫn đến việc chị H chán nản, mất lòng tin vào chồng. Anh chị đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 05/2019 đến nay. Tòa án đã tiến Hnh hòa giải và tạo điều kiện về mặt thời gian để anh chị có thể gặp gỡ, trao đổi Hn gắn tình cảm vợ chồng nhưng tại phiên tòa chị H vẫn cương quyết ly hôn vì chị xác định không còn tình cảm với anh Đ nữa. Anh Đ mặc dù không muốn ly hôn nhưng anh cũng không có biện pháp gì để níu kéo cũng như Hn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy chị H, anh Đ đã sống ly thân một thời gian dài, đời sống chung không có, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn của chị H, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 03/11/2018. Chị H và anh Đ đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung, không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên xét tình hình thực tế hiện nay chị H đang làm việc tại Công ty TNHH Youngone Hưng Yên, theo giấy xác nhận thu nhập của đơn vị ngày 08/10/2019 chị H gửi cho tòa án thì mức lương thực nhận trong 03 tháng 7, 8, 9/2019 là từ 3,5 đến 5 triệu đồng. Đồng thời hiện cháu M chưa đủ 12 tháng tuổi nên giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu M là thực sự cần thiết để đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của cháu. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Duy M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H, anh Đ không đề nghị Tòa án quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 03/11/2018 cho chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H, anh Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001187 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo của đương sự: chị Đỗ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Ý Yên;
- Chi cục THSDS huyện Ý Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Văn Anh